TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAI** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 387/2024/HS-ST
Ngày 10-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Chương**

Bà **Văn Thị Ngọc Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông **Trần Văn Q** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 400/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 443/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1985, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; nơi ở khi bị bắt: Phòng số 04, Nhà nghỉ N, địa chỉ số E đường T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị K; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt ngày 28 tháng 8 năm 2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an T1. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 50 phút ngày 28/8/2024, tại Phòng số 04 thuộc Nhà nghỉ N, địa chỉ: E đường T, Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P, Công an thành phố T1 tiến hành kiểm tra bắt quả tang bị cáo Trần Văn T cất giấu trong người 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt (bị cáo T khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá nhằm mục đích sử dụng). Cơ

quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Trần Văn T khai nhận, bản thân làm thuê cho các tàu cá đánh bắt thủy sản trên biển. Ngày 26/08/2024, tàu cá của bị cáo T cập Cảng, trong lúc chờ đi biển bị cáo T thuê phòng số 04 Nhà nghỉ N để ở. Cùng ngày, bị cáo T được 01 người bạn (không rõ lai lịch) cho 01 gói ma túy đá tại khu vực Cảng S thuộc Phường E, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi có được ma túy, bị cáo T mang về phòng cất giấu. Đến 21giờ 50phút ngày 28/8/2024, bị cáo T mang gói ma túy ra để sử dụng một mình, khi đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật như trên.

Tại Kết luận giám định số: 477/KL ngày 31/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T1 (BL 29) kết luận đối với tang vật thu giữ trong 01 gói nylon của Trần Văn T: "Mẫu A có khối lượng 0,1263 gam, là ma túy, loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội, công nhận kết quả giám định. Lời khai của T phù hợp với lời khai người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ. Ngoài ra, quá trình điều tra, truy tố vụ án, T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi về việc mình đã gây ra.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng, đồ vật có liên quan: 0,1263 gam, là ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Trần Văn T đã sử dụng hết trong quá trình giám định, còn lại 01 phong bì niêm phong vụ số 477, ngày 06/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đen chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu tiếp tục bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 358/CT-VKSTPVT ngày 14-11-2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trần Văn T, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Trần Văn T, hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, do đó tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn T, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định; trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 cho bị cáo Trần Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 21giờ 50phút ngày 28/8/2024, tại phòng số 04 Nhà nghỉ N, địa chỉ: E đường T, Phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an P, thành phố V kiểm tra bắt quả tang bị cáo Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1263 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo Trần Văn T khai nhận: Số ma túy bị cơ quan chức năng thu giữ là của một người bạn (không rõ lai lịch) cho bị cáo tại khu vực Cảng S thuộc Phường E, thành phố V, sau khi mua được ma túy bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi bị cáo Trần Văn T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng cho bị cáo ma túy, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có ma túy để sử dụng đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu nên cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong sau giám định là tang vật vụ án; Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu OPPO A5 vì không có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 477 ngày 06/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T1.

- Trả lại: 01(một) chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A5, màu đen, số IMEI 1: 861516040634357, số IMEI 2: 861516040634340 cho bị cáo Trần Văn T

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 40/BB-CCTHADS ngày 20/11/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên